

Số: /KH-UBND

Phú Quốc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn đặc khu Phú Quốc

Căn cứ Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 23/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang triển khai thực hiện Quyết định số 157/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 64-KH/ĐU ngày 25/3/2026 của Đảng ủy đặc khu Phú Quốc quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn đặc khu, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW theo yêu cầu tại Quyết định số 157/QĐ-TTg; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 23/3/2026 của UBND tỉnh và kế hoạch số 64-KH/ĐU ngày 26/3/2026 của Đảng ủy đặc khu Phú Quốc.

- Quán triệt sâu sắc, lan tỏa rộng rãi nội dung, ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động trong toàn hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người học và nhân dân.

- Góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo; củng cố niềm tin, sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai Nghị quyết, đóng góp tích cực vào thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đặc khu.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW và Quyết định số 157/QĐ-TTg; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước phù hợp với điều kiện thực tiễn của đặc khu.

- Công tác truyền thông được tổ chức đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đúng định hướng chính trị, cung cấp đầy đủ thông tin về chủ trương, chính sách, kết quả và thành tựu phát triển giáo dục và đào tạo; tôn vinh các mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa phương thức truyền thông; nội dung thông tin chính xác, kịp thời, dễ tiếp cận, phù hợp với từng đối tượng và từng giai đoạn.

- Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; tăng cường phối hợp liên ngành; gắn công tác truyền thông với công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá và chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong toàn hệ thống chính trị và xã hội về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; khẳng định phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và toàn dân; đặt giáo dục và đào tạo trong tư duy quản trị quốc gia, gắn với định hướng, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; toàn xã hội chăm lo, tham gia đóng góp nguồn lực phát triển giáo dục và đào tạo; tạo đồng thuận, niềm tin và thúc đẩy đổi mới tư duy, đổi mới phương thức quản lý, phương thức hành động ở tất cả các cấp, các ngành và từng cơ sở giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026 - 2030

- Thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết số 71-NQ/TW đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Đảm bảo 100% cơ quan, ban, ngành đặc khu; các cơ sở giáo dục trên địa bàn đặc khu triển khai công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW hoặc lồng ghép nội dung truyền thông vào các kế hoạch, chương trình truyền thông phù hợp của ngành, cơ quan, đơn vị; thiết lập và duy trì chuyên mục truyền thông hoặc lồng ghép nội dung tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống thông tin cơ sở, nền tảng số và các hình thức truyền thông phù hợp khác.

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ sở giáo dục trên địa bàn đặc khu được phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu định kỳ hằng tháng/quý xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề hoặc sản phẩm truyền thông đa nền tảng để tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; ưu tiên bố trí dung lượng, thời lượng và nguồn lực phù hợp cho các nội dung truyền thông hướng tới đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, học sinh, sinh viên và người học trên địa bàn đặc khu.

- Tối thiểu 70% công chức, viên chức làm công tác truyền thông tại các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục trên địa bàn đặc khu được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên; từng bước nâng cao năng lực truyền thông chuyên nghiệp và kỹ năng truyền thông trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW.

- Duy trì, đổi mới và mở rộng các hoạt động tôn vinh, khen thưởng, giải thưởng, hình thức biểu dương phù hợp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; kịp thời phát hiện, lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trong thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW trên địa bàn đặc khu.

b) Giai đoạn 2030 - 2035 và đến năm 2045

- Thực hiện đạt mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết số 71-NQ/TW, đặc khu Phú Quốc có hệ thống giáo dục và đào tạo hiện đại, công bằng, chất lượng, vượt trội mặt bằng chung của tỉnh. Bảo đảm mọi người dân có cơ hội học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân, xây dựng xã hội học tập toàn diện, bền vững.

- Đảm bảo 100% công chức, viên chức làm công tác truyền thông tại các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục trên địa bàn đặc khu được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên; có năng lực truyền thông chuyên nghiệp, kỹ năng truyền thông giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

- Tất cả kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 71-NQ/TW trên địa bàn đặc khu được thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác thông qua hệ thống thông tin cơ sở, truyền thông xã hội, nền tảng số và các phương thức phù hợp khác; góp phần củng cố niềm tin xã hội, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân đối với chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức về phát triển giáo dục và đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, nền tảng số và các phương thức khác

Giao Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu:

- Triển khai đồng bộ, thường xuyên công tác truyền thông về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW trên phạm vi toàn đặc khu, bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, thống nhất về nội dung và định hướng.

- Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông về giáo dục và đào tạo; lồng ghép nhiệm vụ truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW vào các chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hằng năm, các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đặc khu.

- Tổ chức tuyên truyền, lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trong đổi mới giáo dục và đào tạo; kịp thời biểu dương, tôn vinh tập

thể, cá nhân tiêu biểu trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW trên địa bàn đặc khu.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng truyền thông, đặc biệt là truyền thông số cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác truyền thông tại cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; từng bước chuyên nghiệp hóa đội ngũ truyền thông giáo dục của đặc khu.

- Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình dư luận xã hội liên quan đến giáo dục và đào tạo; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc phối hợp xử lý các thông tin sai lệch, xuyên tạc, gây ảnh hưởng đến uy tín ngành giáo dục theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở, công thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị xây dựng chuyên mục, chuyên đề, tin, bài, phóng sự, tọa đàm về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; đa dạng hóa hình thức truyền thông, tăng cường truyền thông đa phương tiện, truyền thông trên các nền tảng số, mạng xã hội chính thống của cơ quan nhà nước.

- Bố trí nguồn lực phù hợp từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện hiệu quả công tác truyền thông giáo dục; định kỳ đánh giá, rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn đặc khu.

2. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm phát triển giáo dục và đào tạo trong ngành giáo dục

Giao Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ sở giáo dục tham mưu UBND đặc khu:

- Tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm Nghị quyết số 71-NQ/TW được quán triệt, triển khai sâu rộng, thống nhất trong toàn ngành giáo dục.

- Chủ trì tổ chức phổ biến đầy đủ nội dung cốt lõi, nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết số 71-NQ/TW đến đội ngũ công chức, viên chức quản lý giáo dục, nhà giáo, người lao động và người học thông qua các hình thức phù hợp như hội nghị, tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn chuyên môn.

- Tăng cường truyền thông nội bộ trong ngành giáo dục; khuyến khích sự tham gia của đội ngũ nhà giáo, công chức, viên chức quản lý giáo dục, chuyên gia, nhà khoa học và người học trong truyền thông chính sách giáo dục, góp phần tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với các trường cao đẳng, trung cấp nghề, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn đẩy mạnh truyền thông về giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao nhận thức của xã hội, người học và doanh nghiệp về vai trò của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực và giải quyết việc làm. Nội dung truyền thông tập trung vào kết quả đào tạo gắn với doanh nghiệp, việc làm sau tốt nghiệp,

các ngành nghề trọng điểm và kỹ năng nghề, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Định kỳ tổ chức đánh giá kết quả công tác truyền thông trong toàn ngành giáo dục; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định; kịp thời tham mưu điều chỉnh nội dung, phương thức truyền thông cho phù hợp với thực tiễn của địa phương.

3. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm phát triển giáo dục và đào tạo trong toàn xã hội trên địa bàn đặc khu

Đề nghị các cơ quan, ban, ngành của đặc khu:

- Phối hợp chặt chẽ với ngành giáo dục và đào tạo trong công tác truyền thông, tạo sự lan tỏa sâu rộng về vai trò, vị trí của giáo dục và đào tạo đối với sự phát triển bền vững của đặc khu.

- Chủ động truyền thông về các nội dung giáo dục và đào tạo liên quan đến lĩnh vực, phạm vi quản lý; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, cơ quan báo chí lan tỏa các kết quả đổi mới giáo dục, các mô hình, sáng kiến hiệu quả.

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở, các thiết chế văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng đẩy mạnh tuyên truyền về giáo dục và đào tạo; góp phần xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, đồng thuận, ủng hộ đổi mới giáo dục.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về giáo dục và đào tạo trong các hoạt động văn hóa, xã hội, phong trào thi đua yêu nước, các sự kiện chính trị quan trọng của đặc khu; phát huy giá trị truyền thống hiếu học, tinh thần tôn sư trọng đạo trên địa bàn.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá và phối hợp thực hiện

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các cơ quan, ban, ngành; định kỳ tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu đánh giá kết quả truyền thông theo Bộ tiêu chí đánh giá do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; tổ chức sơ kết hằng năm và tổng kết giai đoạn.

- Các cơ quan, ban, ngành, các cơ sở giáo dục định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW trong phạm vi quản lý; tổng hợp, báo cáo UBND đặc khu thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội theo quy định; kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện.

Chủ động điều chỉnh nội dung, hình thức, phương thức truyền thông phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị và định hướng chung của đặc khu; bảo đảm công tác truyền thông giáo dục được triển khai liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức, dàn trải; tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu và kinh nghiệm truyền thông giữa các cơ quan, đơn vị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước được phân cấp theo quy định hiện hành. Tăng cường nguồn vốn lồng ghép các đề án, chương trình, kế hoạch liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phòng Văn hóa - Xã hội làm đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì tham mưu xây dựng nội dung chuyên môn về giáo dục và đào tạo phục vụ công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW theo yêu cầu tại Quyết định số 157/QĐ-TTg.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu ban hành kế hoạch truyền thông tổng thể thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và kế hoạch truyền thông hằng năm của ngành giáo dục, trong đó phân công nhiệm vụ bảo đảm 06 rõ (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền); hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thống nhất thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, cơ sở giáo dục và cơ quan có liên quan tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành giáo dục và đào tạo; bảo đảm thống nhất nội dung, thông điệp truyền thông về giáo dục và đào tạo trên địa bàn đặc khu.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi ngành; định kỳ hoặc khi có yêu cầu, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân đặc khu và Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì tham mưu, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết số 71- NQ/TW trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc định hướng nội dung, thông điệp truyền thông về giáo dục và đào tạo; bảo đảm công tác truyền thông đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với điều kiện thực tiễn của đặc khu.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu cấp thẩm quyền về nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách, trên cơ sở lồng ghép với kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên; kinh phí thực hiện Chương trình, Đề án, Dự án và các nguồn huy động hợp pháp khác theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Các cơ quan, ban, ngành đặc khu

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội triển khai các nội dung truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW phù hợp với lĩnh vực quản lý.

- Chủ động lồng ghép công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo trong các chương trình, kế hoạch, hoạt động chuyên môn của ngành, lĩnh vực.

- Phối hợp lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng kiến đổi mới trong giáo dục và đào tạo; góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức và đồng thuận xã hội.

- Thực hiện công tác thông tin, báo cáo khi có yêu cầu, đề nghị từ cơ quan chuyên môn.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy đặc khu

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân đặc khu trong việc định hướng nội dung tuyên truyền, đảm bảo thông tin được chuyển tải chính xác, kịp thời, khẳng định rõ quan điểm phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là trách nhiệm chung của Đảng, Nhà nước và toàn dân.

- Chủ trì chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở và mạng lưới truyền thông xây dựng các chuyên trang, chuyên mục chuyên biệt về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW. Nội dung truyền thông cần tập trung vào việc đổi mới tư duy quản trị, phương thức hành động và các giải pháp đột phá trong phát triển giáo dục. Đồng thời, cần tăng cường thời lượng, chất lượng các bài viết về gương người tốt, việc tốt, các mô hình giáo dục sáng tạo tại địa phương nhằm lan tỏa giá trị văn hóa hiếu học và truyền thống tôn sư trọng đạo trong cộng đồng.

- Phối hợp chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền đến từng đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Công tác dân vận cần tập trung vào việc tạo môi trường xã hội ủng hộ công cuộc đổi mới giáo dục, khơi dậy tinh thần trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc đóng góp vào sự nghiệp trồng người.

- Phối hợp nắm bắt dư luận xã hội và kịp thời phản hồi, định hướng các thông tin sai lệch sẽ giúp củng cố niềm tin vững chắc của nhân dân vào các chính sách đột phá mà Nghị quyết của Bộ Chính trị đã đề ra.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu, các tổ chức chính trị - xã hội đặc khu

Phối hợp với các cơ quan nhà nước trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

7. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn đặc khu

- Các cơ sở giáo dục căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch và chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức truyền thông trong phạm vi đơn vị; kịp thời cung cấp thông tin phục vụ công tác truyền thông chính sách giáo dục theo quy định.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND đặc khu và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân đặc khu (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy đặc khu (để b/c);
- CT, các Phó CT UBND đặc khu;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam đặc khu;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận;
- Phòng VH-XH;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND đặc khu;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc;
- LĐVP, đ/c Thảo;
- Lưu VT, (hvbình).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Kim Loan